

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-PT

Ngày 02 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hùng

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2022/HSPT, ngày 28 tháng 10 năm 2022 do có kháng cáo của ông Cam Quang N– là người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo không có kháng cáo: Cam Quang L, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2005, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số Z, khóm A, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Cam Quang N, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1986; tiền án: Không; tiền sự: 02 lần: Ngày 03/6/2021 bị Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”. Ngày 20/9/2021, bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác”; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Cam Quang L: Luật sư Phạm Minh L – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Cam Quang L có kháng cáo: Ông Cam Quang N, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số Z, khóm A, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trần Văn C, Lâm Hảo H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn giữa nhóm đối tượng phường M và nhóm đối tượng phường B nên cả hai nhóm hẹn nhau tại cầu V thuộc khóm X, phường M, thành phố T để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 00 giờ ngày 18/6/2021, nhóm phường B đến, đứng trên cầu V, còn nhóm phường M đứng trên đường Đ gần đầu cầu V thuộc khóm X, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Cả nhóm bắt đầu chửi bới, la hét, cầm hung khí tự chế khiêu khích, hăm dọa lẫn nhau, dùng vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném lẫn nhau làm vỏ chai thủy tinh vỡ, rơi vãi khắp trên mặt đường gây cản trở cho người tham gia giao thông, làm mất an ninh trật tự cho người dân trong khu vực. Nhóm đối tượng phường B gồm: Nguyễn Hà Vĩnh I, sinh ngày 24/10/2003, nơi cư trú tại số K, khóm U, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 01 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Nguyễn Tấn Th, sinh ngày 22/12/2004, nơi cư trú tại số Q, khóm A, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 02 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Nguyễn Thanh A, sinh ngày 10/02/1998, nơi cư trú tại số A, khóm U, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 02 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Dương Trang H, sinh ngày 10/11/2005, nơi cư trú tại số G, khóm Y, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 01 hung khí tự chế dài khoảng 01 mét, phía trên có gắn mũi chĩa 03 đầu nhọn để khiêu khích, đe dọa; Lê Dương M, sinh ngày 03/5/2005, nơi cư trú tại ấp B, xã O, huyện C, tỉnh Trà Vinh cầm 03 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 15/4/2005, nơi cư trú tại số Z, khóm R, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 03 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Trần Nguyễn Hoàng U, sinh ngày 23/9/2006, nơi cư trú tại ấp S, xã O, huyện C, tỉnh Trà Vinh cầm 03 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném và cùng khoảng 07 người khác không xác định được họ tên đứng trên cầu V cầm vỏ chai thủy tinh ném về phía nhóm phường M và cầm hung khí nhằm đe dọa, khiêu khích lẫn nhau. Khi thấy nhóm phường B có đông người đứng trên Cầu V cầm hung khí khiêu khích, ném vỏ chai thủy tinh, nhóm phường M cầm hung khí, vỏ chai bia đe dọa, khiêu khích lại nhóm phường B. Trong đó, nhóm phường M gồm: bị cáo Cam Quang L, Trần Văn C, Lâm Hảo H mỗi bị cáo cầm theo hung khí trên tay là 01 dao tự chế có chiều dài 167cm, cán dao bằng kim loại dài 100cm, hình trụ tròn có đường kính 02cm được quấn băng keo màu đen; lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 67cm, có một cạnh sắc bén, nơi nhỏ nhất 04cm, nơi rộng nhất 06cm, mũi dao nhọn tham gia cùng nhóm phường M khiêu khích, đe dọa nhóm phường B; Tôn Phước T, sinh ngày 09/7/2003, nơi cư trú tại số F, khóm R, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 01 mét, cán dao bằng kim loại hình tròn, màu đen, lưỡi dao dẹp màu đen, một cạnh sắc bén, mũi nhọn tham gia khiêu khích, đe dọa; Nguyễn Trọng S, sinh ngày 05/11/2003, nơi cư trú tại khóm R, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm 02 vỏ chai thủy tinh (chai bia) ném; Lâm Trung Q, sinh ngày 04/10/2003, nơi cư trú tại tại số T, khóm R,

phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh có tham gia cầm 02 vỏ chai thủy tinh (chai bia) nhưng chưa ném, khi bị lực lượng chức năng đến giải tán, Q đã bỏ chạy khỏi hiện trường; Nguyễn Trường P, sinh năm 1979, nơi cư trú tại số D, khóm X, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh cầm một cây súng ngắn bằng kim loại, màu đen, có báng súng màu nâu dài 18,7cm, báng súng dài 11cm bắn 04 – 05 viên đạn bi về phía nhóm phường B nhưng không trúng ai và khoảng 08 người khác tham gia giải quyết mâu thuẫn cùng với nhóm phường M nhưng không xác định được họ tên và nơi cư trú của những người này. Đến khoảng 20 phút sau, khi lực lượng Công an đến giải tán thì cả hai nhóm bỏ chạy khỏi hiện trường. Trong lúc bỏ chạy, bị cáo L cầm hung khí chạy về hẻm chùa Long Thành rồi đưa lại cho một người trong nhóm không nhớ là ai cất giữ, bị cáo C cầm dao tự chế chạy vào hẻm Z thuộc khóm X, phường M, thành phố T và ném cây dao tự chế tại đây, sau đó bị cáo quay lại tìm hung khí nhưng không gặp. Còn bị cáo H khi thấy lực lượng Công an, bị cáo đã ném cây dao tự chế xuống mặt đường gần cầu V rồi bỏ chạy, sau đó bị Công an mời làm việc và tạm giữ hung khí nói trên.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) cây dao tự chế có chiều dài 167cm, cán dao bằng kim loại dài 100cm, hình trụ tròn có đường kính 02cm được quấn băng keo màu đen; lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 67cm, có một cạnh sắc bén, nơi nhỏ nhất 04cm, nơi rộng nhất 06cm, mũi dao nhọn; 04 (bốn) vỏ chai thủy tinh (chai bia Tiger) còn nguyên vẹn, đã qua sử dụng; Các mảnh thủy tinh vỡ (vỏ chai bia Sài Gòn) đã qua sử dụng; 01 (một) cây súng ngắn bằng kim loại, màu đen, có báng súng màu nâu có đặc điểm: thân súng dài 18,7cm, báng súng dài 11cm; trên thân súng có hai dòng chữ màu trắng: dòng chữ ở trên “PATENTED APR.20.1897.SEPT.9.1902 COLT’S PT.F.A.MFG.CO. dòng chữ ở dưới DEC 19.1905.FEB.14.1911.AUG.19.1913 HARTFORD.CT.U.S.A.” ở giữa hai dòng chữ có hình con ngựa màu trắng; 01 (một) hộp tiếp đạn, bằng kim loại, màu đen, có chứa 11 viên đạn bi tròn bằng kim loại, màu trắng. Có kích thước: chiều cao cao nhất 12,7cm; chiều cao thấp nhất 11,6cm; có bề rộng 3,4cm, bên trong có gắn 01 (một) bình hình trụ tròn, bằng kim loại, màu trắng; có chữ rosmar[®], màu đen; 01 (một) bình hình trụ tròn, bằng kim loại màu trắng; có chữ rosmar[®], màu đen, kích thước cao 8,3cm; đường kính 2,9cm. Tại Bản kết luận giám định số: 4840/C09B, ngày 26/11/2021, của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại TP Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng ngắn gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng. Súng sử dụng bình khí nén lắp trong hộp tiếp đạn để bắn đạn hình cầu đường kính 6mm.

Xử lý vật chứng: Ngày 15/3/2022 Chủ tịch UBND thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trường P về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm” với số tiền 7.500.000 đồng, đồng thời phạt bổ sung là tịch thu khẩu súng ngắn nêu trên cùng 01 hộp tiếp đạn và 02 bình trụ tròn bằng kim loại mà P đã sử dụng, tàng trữ.

Qua xác minh nhân thân, các bị cáo Trần Văn C, Lâm Hảo H, Cam Quang L vào ngày 03/6/2021 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tụ tập nhiều người nơi công cộng gây mất trật tự công cộng.

Ngày 06/7/2021, quá trình giải quyết vụ việc ban đầu, Công an phường M, thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tụ tập nhiều

người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” đối với: Lâm Trung Q, Nguyễn Tấn Th, Nguyễn Trọng S, Tôn Phước T, Nguyễn Hà Vĩnh I, Dương Trang H, Lê Dương M, Huỳnh Tấn Đ, Nguyễn Thanh A nên không xem xét xử lý các đối tượng trong vụ án này.

Đối với Trần Nguyễn Hoàng U có hành vi tham gia gây rối trật tự công cộng, đồng thời trước đó đã bị Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” bằng hình thức cảnh cáo. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội U chỉ mới 14 tuổi 09 tháng nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm đã thực hiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đề nghị Công an thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Nguyễn Hoàng U bằng hình thức “cảnh cáo”.

Đối với Nguyễn Trường P có hành vi sử dụng 01 khẩu súng ngắn là đồ chơi nguy hiểm tham gia gây rối trật tự công cộng. Ngày 15/3/2021, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trường P về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm” với số tiền 7.500.000 đồng, đồng thời tịch thu một khẩu súng ngắn, 01 hộp tiếp đạn và 02 bình trụ tròn bằng kim loại của P. Riêng, đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu có liên quan đến Đội CSĐTTP về TTXH – Công an thành phố T để lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” đối với Nguyễn Trường P theo quy định pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Cam Quang L, bị cáo Trần Văn C và bị cáo Lâm Hảo H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cam Quang L 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lâm Hảo H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, ông Cam Quang N là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Cam Quang L làm đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo Cam Quang L được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Cam Quang L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm thể hiện, ông Cam Quang N xin thay đổi yêu cầu kháng cáo là yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo Cam Quang L và ông Cam Quang N không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Cam Quang L còn trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cam Quang L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Cam Quang L trên 16 tuổi, tuy nhiên bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng hung khí rượt đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng là vi phạm pháp luật bởi lẽ trước đó bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tương tự 02 lần và đều bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo hoàn toàn không có thái độ ăn năn, hối cải mà còn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều đó thể hiện bị cáo là rất xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân, gây phản nộ bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung. Án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đầy đủ, khách quan, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Cam Quang L và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không đưa ra được cơ sở gì mới để xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Cam Quang L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Cam Quang L: Thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cam Quang L. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét tại thời điểm bị cáo L phạm tội là mới 16 tuổi, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, dễ bị người khác lôi kéo; quá trình tố tụng bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thiếu tình thương từ người mẹ, cha thì đi làm, ít khi bên cạnh bị cáo nên bị cáo thiếu sự dạy dỗ từ gia đình, lần phạm tội này cũng là lần phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng tại phần quyết định cho bị cáo. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo vì thiệt hại trong vụ án là không lớn. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử dưới khung bị cáo ở khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự và chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cam Quang N cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo Cam Quang L: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo ở gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Đối với kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Cam Quang L thừa nhận do có mâu thuẫn từ trước với nhóm đối tượng phường B, thành phố T nên vào khoảng 00 giờ ngày 18/6/2021 do có mâu thuẫn từ trước nên hai nhóm đối tượng phường M và phường B hẹn nhau tại cầu V thuộc khóm X, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, hai nhóm đã dùng vỏ chai thủy tinh ném, cầm hung khí đe dọa, khiêu khích lẫn nhau. Trong đó, bị cáo Cam Quang L, Trần Văn C, Lâm Hảo H đã cầm hung khí là dao tự chế tham gia cùng với nhóm đối tượng phường M đe dọa, khiêu khích nhóm người phường B gây mất trật tự công cộng, gây cản trở cho người tham gia giao thông và sự việc kéo dài khoảng 20 phút. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cam Quang L, bị cáo Trần Văn C, bị cáo Lâm Hảo H đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lời khai thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Cam Quang L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Cam Quang L là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, tuy bị cáo Cam Quang L chưa đủ 18 tuổi (hơn 16 tuổi) nhưng bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng hung khí rượt đuổi đánh nhau gây mất trật tự nơi công cộng là vi phạm pháp luật bởi lẽ trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần về hành vi vi phạm tương tự, cụ thể là: Ngày 03/6/2021 bị Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”; Ngày 20/9/2021, bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác”. Bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn, hối cải, sống là người có ích cho gia đình và xã hội mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là rất xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân, gây phản nộ bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, đặc biệt là thời gian gần đây hai nhóm đối tượng phường M và

phường B liên tiếp nhiều lần tụ tập để gây rối trật tự công cộng tại khu vực thành phố T, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay nhất là tầng lớp thanh thiếu niên tụ tập băng nhóm có vũ khí sẵn sàng gây án dù đó chỉ là những mâu thuẫn, xích mích nhỏ nhặt trong cuộc sống.

Tại Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Cam Quang L. Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo bổ sung các tình tiết giảm nhẹ: tại thời điểm bị cáo L phạm tội là mới 16 tuổi, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, dễ bị người khác lôi kéo; bị cáo thiếu tình thương từ người mẹ, cha thì đi làm, ít khi bên cạnh bị cáo nên bị cáo thiếu sự dạy dỗ từ gia đình, lần phạm tội này cũng là lần phạm tội đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị của người bào chữa là phù hợp với quy định pháp luật, tuy nhiên các tình tiết này cơ bản vẫn không làm thay đổi tính chất, mức độ, tình tiết khách quan của vụ án và không đủ điều kiện để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cam Quang N- người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L yêu cầu cho bị cáo Cam Quang L được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì thiệt hại xảy ra trong vụ án không lớn là không phù hợp, bởi lẽ vụ án xảy ra tuy không gây thiệt hại về người và tài sản vì thời điểm xảy ra sự việc là lúc đêm khuya, không có người dân và xe lưu thông trên đoạn đường mà hai nhóm đối tượng thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng trên thực tế đã gây ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường, gây hoang mang, lo sợ, bất bình, ảnh hưởng rất lớn về tâm lý của quần chúng nhân dân tại thành phố T, đặc biệt là người dân sống tại phường M và phường B, thành phố T.

Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L yêu cầu cho bị cáo Cam Quang L được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Ngoài nội dung kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm còn có sai sót như: Tại phần nhận định của bản án nhận định xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: bị cáo phạm tội lần đầu, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thiếu sự quan tâm giáo dục từ gia đình; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên đến phần quyết định của bản án lại không áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bên cạnh đó, vụ án này có vai trò đồng phạm nên khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, bị cáo Cam Quang L thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng không áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự là thiếu sót, đề nghị Tòa án sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đề nghị của người bào chữa yêu cầu bổ sung tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Cam Quang L là phù hợp với quy định pháp luật, tuy nhiên các tình tiết này cơ bản vẫn không làm thay đổi tính chất, mức độ, tình tiết khách quan của vụ án và không đủ điều kiện để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L yêu cầu cho bị cáo Cam Quang L được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ; đối với đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và chuyển khung phạm tội của bị cáo ở khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là không phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Do kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên ông Cam Quang N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố:

Bị cáo Cam Quang L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cam Quang L 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc ông Cam Quang N - người đại diện hợp pháp của bị cáo Cam Quang L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Cơ quan THAHS CA thành phố T;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo Cam Quang L;
- Ông Cam Quang N;
- Người bào chữa;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến